

Số : 2813/SXD-TTtr
V/v thực hiện chế độ
báo cáo theo định kỳ.

Kiên Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Điều 25 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung tại Khoản 31, Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ, quy định về báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Sở Xây dựng đề nghị UBND các huyện, thị, thành phố trong tỉnh thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ quý, năm công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo nội dung sau:

NỘI DUNG BÁO CÁO:

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Nêu đặc điểm tình hình chung về công tác quản lý trật tự xây dựng, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố tăng hay giảm so với cùng kỳ, các hành vi vi phạm phổ biến; tình hình lực lượng chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức chỉ đạo triển khai công tác quản lý trật tự xây dựng; nêu những thuận lợi, khó khăn trong công tác quản lý trật tự xây dựng và việc áp dụng các văn bản pháp luật...

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH:

1. Kết quả kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng theo Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Thông tư 03/2018/TT-BXD ngày 24/4/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP:

- Tổng số công trình được tổ chức kiểm tra trong quý, năm bao nhiêu công trình (trong đó: nhà ở riêng lẻ?, công trình khác?).

- Phát hiện bao nhiêu trường hợp vi phạm? Lập bao nhiêu biên bản xử phạt vi phạm hành chính? Ban hành bao nhiêu quyết định xử phạt VPHC theo Nghị định 139/2017/NĐ-CP? (trong đó: trình UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành bao nhiêu quyết định xử phạt? tổng số tiền xử phạt? đã nộp ngân sách bao nhiêu? còn bao nhiêu quyết định đang theo dõi, đôn đốc, tổng số tiền? ban

hành bao nhiêu văn bản đơn đốc thực hiện quyết định xử phạt VPHC? Ban hành bao nhiêu quyết định đình chỉ thi công? Ban hành bao nhiêu quyết định cưỡng chế quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thu tiền xử phạt vi phạm hành chính? Ban hành bao nhiêu Quyết định cưỡng chế phá dỡ? thực tế đã thực hiện cưỡng chế bao nhiêu công trình vi phạm?).

- Nêu cụ thể từng hành vi vi phạm (ví dụ: xây dựng không phép bao nhiêu trường hợp? sai phép? xây dựng trên đất không được phép xây dựng? vi phạm chỉ giới xây dựng?...).

(Đính kèm phụ lục I và II).

2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực xây dựng:

Tiếp nhận bao nhiêu đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền? kết quả giải quyết?

III. NHỮNG ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Đánh giá tình hình chung việc chấp hành chính sách pháp luật về quản lý trật tự xây dựng. Đơn vị tự nhận xét đánh giá những thuận lợi, khó khăn, qua đó có kiến nghị, đề xuất.

Thời gian báo cáo:

- Báo cáo quý: trước ngày 05 tháng tiếp theo của tháng cuối quý (VD: quý 1 (thời điểm lấy số liệu từ 01/01 năm báo cáo đến hết ngày 31/3 năm báo cáo) và báo cáo trước ngày 05/04 năm báo cáo, tương tự cho quý 2, 3, 4.

- Báo cáo năm: trước ngày 05/01 năm tiếp theo (thời điểm lấy số liệu từ 01/01 năm báo cáo đến hết ngày 31/12 hàng năm).

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, triển khai thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ, đảm bảo thời gian và nội dung theo quy định. Báo cáo định kỳ gửi về Sở Xây dựng Kiên Giang (qua Thanh tra Sở) theo địa chỉ mail: ttr.sxd@kiengiang.gov.vn file word và gửi bản chính về Sở Xây dựng, số 745B, Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Điện thoại: 02973. 811.913 (Các biểu phụ lục I, II được đăng tải trên cổng thông tin điện tử Sở Xây dựng Kiên Giang, địa chỉ: sxd.kiengiang.gov.vn, mục tài liệu).

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, liên hệ Sở Xây dựng Kiên Giang (qua Thanh tra Sở) để được hướng dẫn. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BGĐ Sở Xây dựng;
- Văn phòng SXD;
- Thanh tra SXD;
- Công TTĐT SXD;
- Lưu: VT, TTTr, vthloan.

GIÁM ĐỐC



Lê Quốc Anh



ĐƠN VỊ:..... PHỤ LỤC I
SỞ BANG TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH VI PHẠM QUY ĐỊNH TRẬT TỰ XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN.....
(Quý...; Năm...)

Đơn vị tính	Thực hiện cùng kỳ quý/năm trước				Thực hiện trong kỳ quý/năm báo cáo				Đánh giá tăng/giảm so với cùng kỳ, tỷ lệ %	Ghi chú
	Số lượng	Tổng số tiền	Số tiền đã nộp ngân sách	Số tiền đang nộp ngân sách	Số lượng	Tổng số tiền	Số tiền đã nộp ngân sách	Số tiền đang nộp ngân sách		
* Tổng số các công trình được kiểm tra, thanh tra về trật tự xây dựng	Công trình									
Trong đó:										
1. Số công trình vi phạm quy định trật tự xây dựng										
1.1. Không phép	Công trình									
1.2. Sai phép	Công trình									
1.3. Vi phạm khác(VD:xây dựng sai quy hoạch; vi phạm chỉ giới xây dựng...)	Công trình									
1.3.1. Vi phạm chỉ giới xây dựng	Công trình									
1.3.2.....	Công trình									
2. Kết quả xử phạt										
2.1. Số lượng quyết định xử phạt	Quyết định									
2.2. Số lượng quyết định xử phạt đã được chấp hành	Quyết định									
2.3. Số lượng quyết định cưỡng chế quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thu tiền xử phạt	Quyết định									
2.4. Số lượng quyết định cưỡng chế, tháo dỡ	Quyết định									
2.5. Số lượng công trình đã được cưỡng chế, tháo dỡ	Công trình									

NGƯỜI LẬP
Kiên Giang, ngày tháng năm 201..
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ:.....



PHỤ LỤC II
BẢNG TỔNG HỢP CHI TIẾT SỐ VI PHẠM TRẬT TỰ XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG
(Quý.../năm...)

STT	Tên chủ đầu tư	Địa chỉ	Số GPXD	Các sai phạm						Xử lý						Ghi chú	
				Không phép	Sai phép	Sai phạm khác				Xử phạt VPHC	Tổng số tiền	Đã nộp ngân sách nhà nước	Đang nộp ngân sách nhà nước (lũy kế từ kỳ trước và kỳ này)	Cưỡng chế phá dỡ	Xử lý khác (nếu cụ thể hình thức xử lý)		
						Xây dựng trên đất không được phép xây dựng	V phạm chỉ giới xây dựng										
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	18
Quý I/201..																	
1																	
2																	
Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP

Kiên Giang, ngày tháng năm 201..
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(kí tên, đóng dấu)